

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 1919/TTr-STNMT ngày 28 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Phần mềm một cửa điện tử đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ quy trình số 47-TNN ban hành kèm theo Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

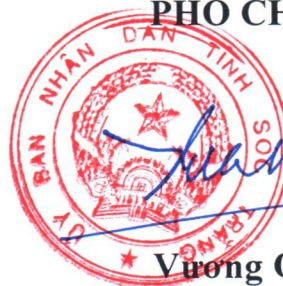
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (*đăng tải*);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.

Bac

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Quy trình số 01-TNN

1. Thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành

2. Tổng thời gian thực hiện thủ tục: 01 ngày làm việc = 08 giờ

3. Chi tiết quy trình:

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<ul style="list-style-type: none">- Chủ giấy phép nộp 02 bộ hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt là Trung tâm) địa chỉ số 19, Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.- Các hình thức nộp: trực tiếp; dịch vụ bưu chính công ích; dịch vụ công trực tuyến.	Chủ giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công trình bắt đầu vận hành	Hồ sơ hoàn thiện theo quy định.
Bước 2	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:<ul style="list-style-type: none">+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hướng dẫn tổ chức/cá nhân bổ sung các nội dung còn thiếu.+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ nhập thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở, xuất phiếu hẹn, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.- Trả lời các thắc mắc của tổ chức/cá nhân (nếu có).- Làm thủ tục chuyển hồ sơ cho Bưu điện, chuyển về Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và Khí tượng thủy văn – Sở Tài nguyên và Môi trường.	Công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none">- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC).- Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.- Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ được trao cho người nộp hồ sơ.- Biên nhận hồ sơ với Bưu điện (nếu có).

<p>Bước 3</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, thẩm định hồ sơ: + Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ kèm theo văn bản giải thích rõ lý do. + Trong thời hạn không quá 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền, nếu cần thiết thì thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Đối với hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc phải chỉnh sửa bổ sung: dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Sở thông báo đến tổ chức/cá nhân lý do không/chưa đủ điều kiện cấp phép. - Cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. 	<p>Công chức thuộc Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và khí tượng thủy văn</p>	<p>12 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Hội đồng thẩm định (nếu có). - Công văn đề nghị của Sở; dự thảo kết quả giải quyết TTHC của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Văn bản thông báo chưa/không đủ điều kiện giải quyết. - Quá trình giải quyết TTHC được cập nhật trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. Kèm theo phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và hồ sơ TTHC.
<p>Bước 4</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét phê duyệt các văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hoặc phê duyệt văn bản trả lời tổ chức/cá nhân đối với trường hợp không/chưa đủ điều kiện phê duyệt. - Cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. 	<p>Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>01 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn trình Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hoặc văn bản trả lời tổ chức/cá nhân đối với trường hợp không/chưa đủ điều kiện phê duyệt. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.

Bước 5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Quyết định hoặc văn bản trả lời.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	03 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc văn bản trả lời.
Bước 6	Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc có văn bản trả lời trong trường hợp từ chối phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường.	Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc	- Quyết định phê duyệt và các văn bản có liên quan. - Hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp từ chối phê duyệt.
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả từ Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hoặc tham mưu trình Lãnh đạo Sở có văn bản thông báo đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối cấp phép. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về Trung tâm.	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc	- Quyết định phê duyệt và các văn bản có liên quan. - Hoặc văn bản thông báo đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối phê duyệt.
Bước 8	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm. - Thông báo kết quả giải quyết TTHC đến tổ chức/cá nhân. - Thu phí, lệ phí (nếu có). * Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước khi hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/cá nhân trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá 01 lần), cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	Kết quả được thông báo đến tổ chức, cá nhân. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao cho tổ chức, cá nhân/Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc.				

Quy trình số 02-TNN


Thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đồng thời với việc nộp hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt là Trung tâm). - Các hình thức nộp: trực tiếp; dịch vụ bưu chính công ích; dịch vụ công trực tuyến. 	Tổ chức/cá nhân	Đồng thời với việc nộp hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước	Hồ sơ hoàn thiện theo quy định.
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hướng dẫn tổ chức/cá nhân bổ sung các nội dung còn thiếu. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ nhập thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở, xuất phiếu hẹn, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Trả lời các thắc mắc của tổ chức/cá nhân (nếu có) - Làm thủ tục chuyển hồ sơ cho Bưu điện, chuyển về Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và Khí tượng thủy văn – Sở Tài nguyên và Môi trường. 	Công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC). - Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ. - Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ được trao cho người nộp hồ sơ. - Biên nhận hồ sơ với Bưu điện (nếu có).
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, thẩm định hồ sơ: Việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được thực hiện đồng thời với việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, 	Công chức thuộc Phòng Tài nguyên nước,	<ul style="list-style-type: none"> - 16 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp phép mới - 13 ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Hội đồng thẩm định (nếu có). - Công văn đề nghị của Sở; dự thảo kết quả giải quyết TTHC của Ủy ban nhân dân

	<p>cấp lại giấy phép về tài nguyên nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức cá nhân. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc phải chỉnh sửa bổ sung: dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Sở thông báo đến tổ chức/cá nhân lý do không/chưa đủ điều kiện cấp phép. - Cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. 	<p>khoáng sản và khí tượng thủy văn</p>	<p>làm việc đối với hồ sơ gia hạn, điều chỉnh giấy phép</p> <ul style="list-style-type: none"> - 04 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép 	<p>tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Văn bản thông báo chưa/không đủ điều kiện giải quyết. - Quá trình giải quyết TTHC được cập nhật trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. Kèm theo phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và hồ sơ TTHC.
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét phê duyệt các văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hoặc phê duyệt văn bản trả lời tổ chức/cá nhân đối với trường hợp không/chưa đủ điều kiện phê duyệt. - Cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. 	<p>Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 02 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp phép mới - 01 ngày làm việc đối với hồ sơ gia hạn, điều chỉnh và cấp lại giấy phép 	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn trình Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hoặc văn bản trả lời tổ chức/cá nhân đối với trường hợp không/chưa đủ điều kiện phê duyệt. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.
Bước 5	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Quyết định hoặc văn bản trả lời.</p>	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 04 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp phép mới - 3,5 ngày làm việc đối với hồ sơ gia hạn, điều chỉnh giấy phép - 2,5 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép 	<p>Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc văn bản trả lời.</p>

<p>Bước 6</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc có văn bản trả lời trong trường hợp từ chối phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 03 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp phép mới - 2,5 ngày làm việc đối với hồ sơ gia hạn, điều chỉnh giấy phép - 1,5 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt và các văn bản có liên quan. - Hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp từ chối phê duyệt.
<p>Bước 7</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận kết quả từ Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hoặc tham mưu trình Lãnh đạo Sở có văn bản thông báo đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối cấp phép. - Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về Trung tâm. 	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 02 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp phép mới và hồ sơ gia hạn điều chỉnh - 02 giờ làm việc đối với hồ sơ cấp lại giấy phép 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt và các văn bản có liên quan. - Hoặc văn bản thông báo đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối phê duyệt.
<p>Bước 8</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm. - Thông báo kết quả giải quyết TTHC đến tổ chức/cá nhân. - Thu phí, lệ phí (nếu có). * Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước khi hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/cá nhân trong đó 	<p>Công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 0,5 ngày làm việc đối với hồ sơ đề nghị cấp phép mới và hồ sơ gia hạn điều chỉnh - 02 giờ làm việc đối với hồ sơ cấp lại giấy phép 	<p>Kết quả được thông báo đến tổ chức, cá nhân. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao cho tổ chức, cá nhân/Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.</p>

	ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá 01 lần), cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
<p>Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 28 ngày làm việc đối với hồ sơ kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nộp kèm hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước mới. - 23 ngày làm việc đối với hồ sơ kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nộp kèm hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước. - 10 ngày làm việc đối với hồ sơ kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nộp kèm hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước mới. 				



Thủ tục: Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>- Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2021/NĐ-CP): chủ giấy phép nộp bản kê khai tính tiền cấp quyền đồng thời với việc nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép về tài nguyên nước.</p> <p>- Đối với các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2017/NĐ-CP): chủ giấy phép gửi văn bản đề nghị điều chỉnh kèm theo các tài liệu để chứng minh.</p> <p>- Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt là Trung tâm).</p> <p>- Các hình thức nộp: trực tiếp; dịch vụ bưu chính công ích; dịch vụ công trực tuyến.</p>	Chủ giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước	Khi tổ chức cá nhân có nhu cầu điều chỉnh	Hồ sơ hoàn thiện theo quy định.
Bước 2	<p>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hướng dẫn tổ chức/cá nhân bổ sung các nội dung còn thiếu. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ,</p>	Công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại	0,5 ngày làm việc	<p>- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ kèm theo hồ sơ thủ tục hành</p>

	<p>hợp lệ nhập thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở, xuất phiếu hẹn, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời các thắc mắc của tổ chức/cá nhân (nếu có). - Làm thủ tục chuyển hồ sơ cho Bru điện, chuyển về Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và Khí tượng thủy văn – Sở Tài nguyên và Môi trường. 	Trung tâm		<p>chính (TTHC).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ. - Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ được trao cho người nộp hồ sơ. - Biên nhận hồ sơ với Bru điện (nếu có).
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, thẩm định hồ sơ: + Đối với bản kê khai tính tiền cấp quyền: việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ được thực hiện đồng thời với việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép về tài nguyên nước. + Đối với văn bản đề nghị điều chỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ. - Trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP (<i>được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2017/NĐ-CP</i>): Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến xác nhận của Phòng Tài nguyên và Môi trường nơi đặt công trình về thời gian công trình phải ngừng khai thác (không tính ngày). - Đối với hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức cá nhân. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc 	<p>Công chức thuộc Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và khí tượng thủy văn</p>	07 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn đề nghị của Sở; dự thảo kết quả giải quyết TTHC của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Văn bản thông báo chưa/không đủ điều kiện giải quyết. - Quá trình giải quyết TTHC được cập nhật trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở. Kèm theo phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và hồ sơ TTHC.

	<p>phải chỉnh sửa bổ sung: dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Sở thông báo đến tổ chức/cá nhân lý do không/chưa đủ điều kiện cấp phép.</p> <p>- Cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở.</p>			
Bước 4	<p>- Xem xét phê duyệt các văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Hoặc phê duyệt văn bản trả lời tổ chức/cá nhân đối với trường hợp không/chưa đủ điều kiện phê duyệt.</p> <p>- Cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở.</p>	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc	<p>- Công văn trình Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Hoặc văn bản trả lời tổ chức/cá nhân đối với trường hợp không/chưa đủ điều kiện phê duyệt.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.</p>
Bước 5	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Quyết định hoặc văn bản trả lời.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	03 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc văn bản trả lời.
Bước 6	Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc có văn bản trả lời trong trường hợp từ chối phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường.	Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc	<p>- Quyết định phê duyệt và các văn bản có liên quan.</p> <p>- Hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp từ chối phê duyệt.</p>
Bước 7	<p>- Tiếp nhận kết quả từ Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Hoặc tham mưu trình Lãnh đạo Sở có văn bản thông báo đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối cấp phép.</p> <p>- Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về Trung tâm.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc	<p>- Quyết định phê duyệt và các văn bản có liên quan.</p> <p>- Hoặc văn bản thông báo đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối phê duyệt.</p>

<p>Bước 8</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm. - Thông báo kết quả giải quyết TTHC đến tổ chức/cá nhân. - Thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). <p>* Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước khi hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/cá nhân trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá 01 lần), cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.</p>	<p>Công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc tại Trung tâm</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>Kết quả được thông báo đến tổ chức, cá nhân. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao cho tổ chức, cá nhân/ Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.</p>
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.</p>				